

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21-02-2023
V/v “*Tranh chấp hôn nhân và gia
đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Tâm
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trí Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam Em – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 430/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp HT, xã ĐT, huyện ThS, tỉnh An Giang. Số điện thoại liên hệ: 0819.57.2xxx

- Bị đơn: Anh Đào Hữu H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp HT, xã ĐT, huyện ThS, tỉnh An Giang. Số điện thoại liên hệ: 0937.872.xxx

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Hà Thị T trình bày:

Chị và anh H chung sống với nhau năm 1996, nhưng không đăng ký kết hôn, đến nay vẫn không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã, sau đó anh H bỏ đi nên vợ chồng sống ly thân đến nay. Nay nhận thấy không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu ly hôn anh H.

Về con chung: Chị và anh H có hai con chung tên Đào Văn G, sinh ngày 03/5/1997 và Đào Thị Thùy D, sinh ngày 17/4/2001. Các con đều đã trưởng thành và có khả năng tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải để chị T và anh H thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H nhưng anh H đều vắng mặt không lý do nên việc hòa giải không tiến hành được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh H nhưng anh H tiếp tục vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

Tại phiên tòa: Chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ly hôn với anh H.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Anh H vắng mặt lần thứ hai không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hà Thị T và anh Đào Hữu H; về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét; về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét. Chị Hà Thị T phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Hà Thị T và anh Đào Hữu H chung sống với nhau từ năm 1996 nhưng không đăng ký kết hôn. Anh Đào Hữu H có hộ khẩu thường trú tại ấp HT, xã ĐT, huyện ThS, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại

Son theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về tố tụng*: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Đào Hữu H để tham gia phiên tòa nhưng anh H vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Xét việc tranh chấp*:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1996 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống cả hai phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, mặc dù đã tìm nhiều biện pháp khắc phục nhưng vẫn không thể hòa hợp. Do đó, khoảng năm 2007 thì cả hai sống ly thân đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải đã hai bên hàn gắn nhưng chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, anh H vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị T nên yêu cầu ly hôn của chị T là có căn cứ. Tuy nhiên, do chị T và anh H chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cụ thể:

“1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.”

Và khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“1. Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng.”

Do đó, hôn nhân giữa chị T và anh H không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, nên chị T yêu cầu ly hôn với anh H không được chấp nhận mà cần không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh H.

[4] *Về con chung*: Chị T trình bày có hai con chung tên Đào Văn G, sinh ngày 03/5/1997 và Đào Thị Thùy D, sinh ngày 17/4/2001. Các con đều đã trưởng thành và có khả năng tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến hay yêu cầu nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[6] *Về án phí*: Chị Hà Thị T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Đào Hữu H không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, 14, 15, 51, 53, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Không công nhận chị Hà Thị T và anh Đào Hữu H là vợ chồng.

2. *Về án phí:* Chị Hà Thị T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009422 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, chị Hà Thị T không phải nộp thêm.

Anh Đào Hữu H không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

- *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Thoại Sơn (1);
- THADS huyện Thoại Sơn (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Mỹ Linh